

BÁO CÁO**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2017**

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của 19/21 Bộ, ngành², cơ quan ngang Bộ và 63/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp báo cáo công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2016 (từ ngày 01/10/2016 đến ngày 31/3/2017) như sau:

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT****1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ**

Cuối năm 2016, đầu năm 2017, qua tổng hợp các báo cáo nhận được của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, có 08 Bộ đã xây dựng Kế hoạch riêng về công tác quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC để tiếp tục thực thi đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Luật XLVPHC, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC trong năm 2016³, không có sự thay đổi đáng kể so với cùng kỳ năm ngoái về các Bộ xây dựng kế hoạch riêng cũng như số lượng Kế hoạch.

Về phía Bộ Tư pháp, ngày 20/2/2017, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 220/QĐ-BTP phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2017 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Quyết định số 220/QĐ-BTP), trong đó, có các hoạt động liên quan đến quản lý công tác THPL về XLVPHC. Với tư cách là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ quản lý công tác THPL về XLVPHC, Bộ Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm⁴, xử lý kịp thời đối với các vụ việc phức tạp, các vấn đề “nóng” trong xã hội phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC⁵. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cũng đã triển khai xây

² Các Bộ, ngành chưa gửi Báo cáo: Thanh tra Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao.

³ Qua tổng hợp từ Báo cáo đã nhận được: Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Tư pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Thông tin và truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo

⁴ Công văn số 1304/VPCP-PL ngày 01/3/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đối với một số vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

⁵ Ví dụ các công văn xử lý các vụ việc trên thực tế liên quan đến: Công tác quản lý, cai nghiện trong các cơ sở cai nghiện ma túy; vụ việc học viên cai nghiện tại Đồng Nai; xử lý công trình xây dựng tại dự án Tổ hợp khách sạn - căn hộ cao cấp Mường Thanh Khánh Hòa; phạt vi phạm hành chính về thuế và tính tiền chậm nộp thuế đối với Công ty SABECO và Công ty HABECO; vụ việc tạm nhập, tái xuất xe ô tô ở Quảng Ninh; chiến dịch giành lại vỉa hè tại TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh;...

dựng Kế hoạch Tổng kết thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Công văn số 1798/VPCP-PL về việc thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng về Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2016.

2. Tại các địa phương

Từ cuối năm 2016, nhiều Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch, quyết định, chỉ thị chỉ đạo về việc triển khai và tăng cường thực hiện pháp luật về XLVPHC trên địa bàn trong năm 2017, trong đó, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) trong các lĩnh vực thuộc phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý⁶. Trong đó, một số địa phương xác định một số lĩnh vực trọng tâm chủ yếu như bảo vệ môi trường; phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đất đai; an toàn giao thông; áp dụng biện pháp xử lý hành chính (BPXLHC) và tổ chức triển khai thực hiện Tổng kết thi hành Luật XLVPHC.

II. CÔNG TÁC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

1. Tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1.1. Về việc ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật XLVPHC:

Tính đến hết tháng 3/2017, tổng số văn bản được Chính phủ ban hành để quy định chi tiết Luật XLVPHC là 83 nghị định (bao gồm cả các nghị định thay thế và sửa đổi, bổ sung), tăng thêm 15 nghị định so với cùng kỳ năm 2016 (Phụ lục số 03) và 06 nghị định so với năm 2016. Trong kỳ báo cáo vừa qua (từ ngày 01/10/2016 đến 31/3/2017), có 03 lĩnh vực đã được các Bộ trình Chính phủ xin ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức xử phạt tối đa trong các lĩnh vực: Đối ngoại; Kiểm toán nhà nước; Tín ngưỡng (lĩnh vực mới chưa được quy định tại Điều 24 Luật XLVPHC).

Trên cơ sở các nghị định do Chính phủ ban hành, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã xây dựng, ban hành thông tư và thông tư liên tịch quy định chi tiết thi hành các nghị định trong lĩnh vực do mình quản lý có liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính. Tính đến ngày 31/3/2017, đã có 68 thông tư, thông tư liên tịch được các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành, tăng thêm 12 văn bản so với cùng kỳ năm 2015 và 10 văn bản so với năm 2016. Đặc biệt, để có cơ sở bố trí ngân sách và đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về XLVPHC, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính (Thông tư số 19/2017/TTBTC).

Ngoài ra, để tháo gỡ một số khó khăn, bất cập trước mắt trong quá trình triển khai thực hiện pháp luật về XLVPHC, Bộ Tư pháp đã trình Chính phủ xem

⁶ Tính đến ngày 31/3/2017, có 63/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch, Quyết định về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2016, trong đó có 03 địa phương (Quảng Ninh, Quảng Trị, Thái nguyên) ban hành Kế hoạch, Quyết định lồng ghép vào các hoạt động khác để triển khai thực hiện.

xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC⁷.

1.2. Việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai Đề án⁸:

Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đối với dự thảo “Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC”, Bộ Tư pháp đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, giải trình lại, trình Chính phủ trong thời gian tới.

2. Tại các địa phương

Một số địa phương cũng đã chủ động tổng hợp, rà soát và có văn bản gửi các Bộ, ngành có liên quan đề trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC, đồng thời kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp với thực tiễn⁹.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC

1. Về phía các Bộ, cơ quan ngang Bộ:

Qua tổng hợp Báo cáo 06 tháng năm 2017, có thể thấy từ cuối năm 2016 đến đầu năm 2017, các Bộ, ngành đã và đang thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm tra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Một số Bộ, ngành¹⁰ cũng thành lập các đoàn kiểm tra, kiểm tra liên ngành và tiến hành kiểm tra công tác THPL về XLVPHC đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình, và kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm và sẽ tiến hành kiểm tra từ quý II, quý III năm 2017.

Về phía Bộ Tư pháp, trên cơ sở Quyết định số 506/QĐ-BTP ngày 10/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2017, theo đó, Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC tại 02 Bộ và 02 địa phương¹¹ vào tháng 6/2017. Ngoài các nội dung kiểm tra đã triển khai như các năm trước đó (năm 2014, 2015, 2016), năm 2017, Bộ Tư pháp sẽ tiến hành triển khai việc kiểm tra các hồ sơ vụ việc phức tạp, điển hình tại một số Bộ, ngành, địa phương.

2. Tại các địa phương:

Qua tổng hợp báo cáo công tác THPL về XLVPHC của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tính đến ngày 31/3/2017, hầu hết UBND tỉnh/thành phố đã ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, thành lập đoàn kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC năm 2017, trong đó, có một số địa phương dự kiến sẽ

⁷ Tờ trình số 65/TTr-BTP ngày 30/12/2016;

⁸ Theo Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai và danh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC.

⁹ Điển hình: Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi, Lai Châu, Tuyên Quang, Bình Định, Kiên Giang, Tiền Giang,...

¹⁰ Một số Bộ, ngành ban hành kết hoạch kiểm tra riêng về công tác XLVPHC năm 2017 theo các Báo cáo Bộ Tư pháp nhận được: Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải; một số Bộ không báo cáo về công tác kiểm tra, thanh tra về công tác XLVPHC: Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Ngoại giao; Bộ Nội vụ; Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

¹¹ Bộ Y tế, Bộ Xây dựng, Ninh Bình, Hà Nam

tiến hành kiểm tra các lĩnh vực cụ thể như xây dựng¹²; thuế¹³, An toàn vệ sinh thực phẩm; môi trường¹⁴; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ và quản lý lâm sản¹⁵, hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính¹⁶;.... Như vậy, thông tin được tổng hợp cho thấy, so với các Bộ, ngành thì các địa phương chủ động hơn trong công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành về XLVPHC.

IV. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Về tiến độ báo cáo: Một số Bộ, UBND và các Sở Tư pháp nhiều địa phương đã chủ động có văn bản hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện xây dựng báo cáo và gửi báo cáo theo quy định. Bộ Tư pháp đã có Công văn số 1687/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 19/5/2017 đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương gửi Báo cáo định kỳ 06 tháng công tác THPL về XLVPHC.

Mặc dù đã có Công văn đôn đốc gửi các Bộ, ngành địa phương, một số Bộ, ngành còn chậm triển khai và thụ động. Tính đến ngày 9/6/2017, Bộ Tư pháp đã nhận được 63/63 báo cáo của địa phương và 11/21 Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Sau khi có Công văn đôn đốc của Bộ Tư pháp, đến hết ngày 10/7/2017, Bộ Tư pháp nhận được 19/21 Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ (thêm 08 Báo cáo).

Về nội dung báo cáo: Một số Bộ, ngành, địa phương không báo cáo được đầy đủ các chỉ tiêu như yêu cầu tại Thông tư số 10/2015/TT-BTP như nam/nữ; người thành niên/người chưa thành niên; cá nhân/tổ chức. Ngoài ra, đa số các Bộ và một vài địa phương không báo cáo theo biểu mẫu của Thông tư số 10/2015/TT-BTP mà sử dụng mẫu trước đây hoặc không có bảng biểu số liệu¹⁷.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC THI, ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC

1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC

- **Tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện: 3.940.696** vụ việc (Tăng khoảng 17.7% so với cùng kỳ năm 2016 và bằng 40% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện năm 2016).

- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 3.725.483** vụ, chiếm khoảng 94.5% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện.

¹² An Giang, Thừa Thiên Huế, Bình Phước

¹³ Bắc Ninh

¹⁴ Thừa Thiên Huế

¹⁵ Quảng Trị

¹⁶ Bến Tre

¹⁷ Ví dụ như Bắc Giang, Đắk Nông, Vĩnh Long, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn...

- **Tổng số vụ việc chuyển sang xử lý bằng hình thức khác (chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự, áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên): 24.641 vụ**, chỉ chiếm 0.63% tổng số vụ vi phạm bị phát hiện.

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 3.904.682 đối tượng**, trong đó có **388.986** đối tượng là tổ chức và **3.515.696** đối tượng là cá nhân (số lượng này tăng 31.3% do số vụ việc vi phạm bị phát hiện trong kỳ báo cáo tăng so với cùng kỳ năm 2016)

2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 3.902.584** quyết định, trong đó, riêng Báo cáo của Bộ Công an là 1.882.239 quyết định

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: 3.557.278** quyết định, chiếm khoảng 91.2% số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Tổng số tiền phạt thu được: 5.468.823.353.797 đồng** (tăng khoảng 97%, gần gấp đôi so với cùng kỳ năm 2016 và bằng 44% tổng số tiền phạt thu được trong năm 2016).

- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 209.800.185.018 đồng** (tăng khoảng 23.3% so với cùng kỳ năm 2016 và bằng 39.4% tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu trong năm 2016).

- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là: 1328** quyết định, chiếm khoảng 0,034% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 4747** quyết định, chiếm khoảng 0,12% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 293 vụ**, chiếm khoảng 0,008% tổng số quyết định xử phạt đã thi hành, trong đó số quyết định bị khiếu nại là **183 vụ**; số quyết định bị khởi kiện là **110 vụ**.

Kết quả công tác XPVPHC được thể hiện cụ thể tại các **Phụ lục số 01** kèm theo Báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

Kết quả áp dụng các BPXLHC tại các địa phương trên cả nước như sau:

1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC¹⁸: 21.648 đối tượng (giảm khoảng 23.3% so với cùng kỳ năm 2016 và bằng 70.4% số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC trong năm 2016), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **10.779 đối tượng**, chiếm khoảng 49.8% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

¹⁸ Theo số liệu của Bộ Công an 06 tháng năm 2017: Có tổng số 26.789 đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý, trong đó, 19.029 đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp GDTXPTT và 7.760 đối tượng bị lập hồ sơ bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quyết định của Tòa án

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do TAND quyết định: **10.869** đối tượng, chiếm khoảng 50.2% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC.

2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC: 20.646 đối tượng (giảm khoảng 19% so với cùng kỳ năm 2016 và bằng 69.4% tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC trong năm 2016), trong đó:

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của của Chủ tịch UBND cấp xã: **10.441** đối tượng; chiếm khoảng 42.2% số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp này và chiếm khoảng 50.6% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

- Số lượng đối tượng bị áp dụng các biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng (TGD), đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc (CSGDBB) và đưa vào CSCNBB theo quyết định của TAND cấp huyện: **10.205** đối tượng; chiếm khoảng 47.1% số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp này và chiếm khoảng 49.4% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

3. Tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên: 1.126 đối tượng (giảm 36.5% so với cùng kỳ năm 2016 và bằng 64.3% số đối tượng là người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình trong năm 2016).

4. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định:

- Số lượng đối tượng đang chấp hành quyết định: **9.555** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định: **87** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định: **101** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại: **80** đối tượng.
- Số lượng đối tượng được hoãn chấp hành quyết định: **30** đối tượng.
- Số vụ bị khiếu nại, khởi kiện: **84** vụ, trong đó số vụ bị khiếu nại là 84 vụ, số vụ bị khiếu kiện là 0 vụ.

Kết quả áp dụng các BPXLHC được thể hiện cụ thể tại **Phụ lục số 02** kèm theo Báo cáo này.

Phần thứ ba

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC, bao gồm những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XPVPHC và BPXLHC được nêu cụ thể tại Phụ lục 04 – Bảng tổng hợp

một số khó khăn, vướng mắc xuất phát từ quy định của pháp luật về XLVPHC kèm theo Báo cáo này.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Các điều kiện bảo đảm thi hành Luật chưa đầy đủ

1.1. Về cơ sở vật chất, kỹ thuật:

Văn bản hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác quản lý và THPL về XLVPHC chỉ mới vừa được Bộ Tài chính ban hành trong tháng 2/2017¹⁹, vì vậy, các cơ quan, đơn vị vẫn còn gặp khó khăn trong việc bố trí ngân sách trong khoảng thời gian cuối năm 2016, đầu năm 2017. Bên cạnh đó, các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ cho việc xác định hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực như môi trường, giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm...chưa được đầu tư, trang bị đầy đủ, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã nên các lực lượng xử phạt gặp khó khăn trong việc phát hiện và kịp thời xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hành chính.

1.2. Về tổ chức bộ máy, biên chế:

Mặc dù đã triển khai thực thi hành Luật XLVPHC được gần 05 năm, tuy nhiên, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC ở một số Bộ, ngành, địa phương còn gặp nhiều lúng túng, thiếu tính chuyên nghiệp do không được bổ sung biên chế dẫn đến tình trạng bố trí cán bộ kiêm nhiệm. Điều này dẫn tới chất lượng, hiệu quả và tiến độ công việc chưa được như mong muốn.

2. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Trên thực tế việc thanh tra, kiểm tra đã được các Bộ, ngành, địa phương quan tâm triển khai thực hiện nhưng vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc: Khó triển khai thực hiện và chưa triển khai đều khắp do chưa có hướng dẫn chung; chưa có cơ chế hậu kiểm và xử lý trách nhiệm sau thanh tra, kiểm tra nên nhiều trường hợp vi phạm được phát hiện chưa được xử lý triệt để...

3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC chưa hiệu quả

- Sự phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật về XLVPHC chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến sự trùng lặp, chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định pháp luật về XLVPHC, gây khó khăn trong quá trình thực thi, áp dụng pháp luật của các lực lượng chức năng.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC còn vướng mắc, bất cập do nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương chưa xây dựng được cơ chế phối hợp trong công tác XLVPHC, đặc biệt là phối hợp trong cung cấp thông tin, quản lý, thanh tra, kiểm tra, áp dụng các BPXLHC..., dẫn đến sự chậm trễ trong quá trình thực thi, áp dụng pháp luật về XLVPHC.

¹⁹ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

4. Về việc báo cáo, thống kê

Các Bộ, ngành, địa phương vẫn còn gặp lúng túng trong việc tổng hợp số liệu theo các chỉ tiêu tại các biểu mẫu của Thông tư số 10/2015/TT-BTP, đặc biệt là ở cấp cơ sở, ví dụ như cách xác định vụ việc vi phạm trong trường hợp một đối tượng vi phạm có nhiều hành vi vi phạm bị xử phạt... ; số liệu thống kê còn chồng chéo giữa các cấp địa phương và ngành dọc; cán bộ làm công tác thống kê, báo cáo còn thiếu kinh nghiệm. Bên cạnh đó, hiện nay việc thống kê số liệu còn được thực hiện bằng cách thủ công, do đó khó đảm bảo số liệu được đầy đủ, chi tiết như yêu cầu, việc tổng hợp số liệu cũng mất nhiều thời gian.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Chính phủ sớm xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

2. Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ tăng cường việc phối hợp trong quá trình xây dựng và sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định XPVPHC để tránh trường hợp các quy định có sự chồng chéo, mâu thuẫn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;

3. Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ nghiêm túc thực hiện công tác Báo cáo 6 tháng và hàng năm và gửi Báo cáo về Bộ Tư pháp đúng thời hạn theo quy định của Luật XLVPHC và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

4. Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ tiến hành tổng kết Luật XLVPHC và gửi Báo cáo tổng kết đúng thời hạn về Bộ Tư pháp.

5. Đề nghị các địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung tập huấn, bồi dưỡng pháp luật về XLVPHC cần chú trọng hơn về chất lượng bên cạnh số lượng, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác THPL về XLVPHC 06 tháng đầu năm 2017, xin kính trình Thủ tướng Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để báo cáo);
- Ủy ban Pháp luật Quốc hội (để phối hợp);
- Tòa án nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc